

Số: 17 /KH-UBND

Cần Thơ, ngày 30 tháng 01 năm 2023

KẾ HOẠCH
Hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật
định kỳ 05 năm (2019 - 2023)

Thực hiện Điều 170 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015, Điều 164 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP); đồng thời, để việc triển khai nhiệm vụ hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật theo định kỳ bảo đảm tiến độ, chất lượng, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật định kỳ 05 năm 2019 - 2023, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- a) Xác định cụ thể nội dung các công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành, trách nhiệm của các cơ quan nhà nước trong việc tổ chức thực hiện hệ thống hóa văn bản; đảm bảo việc công bố các danh mục văn bản được chính xác, đúng quy định của pháp luật;
- b) Công tác hệ thống hóa được tiến hành một cách toàn diện, chính xác, chất lượng, đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan trong quá trình thực hiện nhiệm vụ;
- c) Góp phần xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật của địa phương; nâng cao tính công khai, minh bạch của các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ban hành;
- d) Kịp thời phát hiện các văn bản chưa phù hợp, có biện pháp xử lý, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên địa bàn thành phố.

2. Yêu cầu

- a) Việc hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật phải được thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, đúng thời gian quy định;
- b) Các cơ quan có trách nhiệm chủ động thực hiện, phối hợp thực hiện theo quy định của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, Nghị định số 154/2020/NĐ-CP và Quyết định số 19/2022/QĐ-UBND ngày 15 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy chế phối hợp trong công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật;
- c) Thủ trưởng các cơ quan có trách nhiệm hệ thống hóa văn bản tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện các công việc theo đúng Kế hoạch.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI HỆ THỐNG HÓA

1. Đối tượng hệ thống hóa

Đối tượng hệ thống hóa là văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành, bao gồm:

a) Các văn bản trong tập hệ thống hóa định kỳ 2014 - 2018 còn hiệu lực pháp luật;

b) Các văn bản được ban hành trong kỳ hệ thống hóa 2019 - 2023, gồm cả các văn bản được ban hành trong kỳ hệ thống hóa 2019 - 2023 nhưng chưa có hiệu lực.

2. Phạm vi văn bản hệ thống hóa

Phạm vi văn bản hệ thống hóa là tất cả các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2023 thuộc trách nhiệm hệ thống hóa của cơ quan theo quy định của pháp luật.

III. NỘI DUNG, THỜI GIAN THỰC HIỆN HỆ THỐNG HÓA

1. Xây dựng Kế hoạch hệ thống hóa

a) Phân công thực hiện:

- Sở, ban ngành thành phố xây dựng kế hoạch hệ thống hóa các văn bản do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của cơ quan, đơn vị mình;

- Phòng Tư pháp có trách nhiệm tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp ban hành kế hoạch hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp mình ban hành;

- Công chức Tư pháp - Hộ tịch có trách nhiệm giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn xây dựng kế hoạch hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp mình ban hành.

b) Thời gian hoàn thành: Tháng 02 năm 2023.

2. Tập hợp văn bản thuộc đối tượng hệ thống hóa

a) Phân công thực hiện:

- Người làm công tác pháp chế tại sở, ngành giúp Thủ trưởng cơ quan thực hiện tập hợp các văn bản thuộc đối tượng hệ thống hóa do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của cơ quan, đơn vị mình;

- Công chức phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện giúp Thủ trưởng cơ quan tập hợp các văn bản thuộc đối tượng hệ thống hóa do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân quận, huyện ban hành thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của cơ quan, đơn vị mình;

- Công chức Tư pháp - Hộ tịch có trách nhiệm giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn tập hợp các văn bản thuộc đối tượng hệ thống hóa do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp mình ban hành.

b) Thời gian hoàn thành: Tháng 4 năm 2023 (tiếp tục được cập nhật đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2023).

3. Kiểm tra lại kết quả rà soát văn bản và rà soát bổ sung

a) Phân công thực hiện:

- Người làm công tác pháp chế tại Sở, ngành thành phố, công chức phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện giúp Thủ trưởng cơ quan kiểm tra lại kết quả rà soát văn bản và rà soát bổ sung, lập danh mục các văn bản, gửi Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp tổng hợp;

- Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã, phường, thị trấn kiểm tra lại kết quả rà soát văn bản và rà soát bổ sung, lập danh mục các văn bản theo quy định.

b) Thời gian hoàn thành: Tháng 9 năm 2023 (tiếp tục được cập nhật đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2023).

4. Tổng hợp kết quả hệ thống hóa, lập các danh mục văn bản

a) Phân công thực hiện:

- Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp làm đầu mối tổng hợp, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hoàn chỉnh các danh mục văn bản do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cùng cấp ban hành;

- Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã, phường, thị trấn làm đầu mối hoàn chỉnh các danh mục văn bản do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp mình ban hành.

b) Thời gian hoàn thành: Tháng 12 năm 2023 (tiếp tục được cập nhật đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2023).

5. Công bố kết quả hệ thống hóa văn bản

a) Phân công thực hiện:

- Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp làm đầu mối tổng hợp, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp công bố kết quả hệ thống hóa văn bản do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cùng cấp ban hành;

- Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã, phường, thị trấn trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân công bố kết quả hệ thống hóa văn bản do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp mình ban hành.

b) Thời gian hoàn thành: Ngày 01 tháng 3 năm 2024.

6. Báo cáo kết quả hệ thống hóa về Bộ Tư pháp

a) Phân công thực hiện:

- Phòng Tư pháp làm đầu mối tổng hợp báo cáo kết quả hệ thống hóa văn bản của cấp xã và cấp huyện gửi Sở Tư pháp tổng hợp trước ngày 01 tháng 3 năm 2024;

- Sở Tư pháp làm đầu mối tổng hợp báo cáo kết quả hệ thống hóa văn bản, xây dựng báo cáo trình Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo Bộ Tư pháp.

b) Thời gian hoàn thành: Ngày 10 tháng 3 năm 2024.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện từ ngân sách nhà nước theo quy định pháp luật hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

a) Sở Tư pháp là cơ quan chủ trì, đầu mối giúp Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này;

b) Tổng hợp kết quả hệ thống hóa trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố công bố kết quả hệ thống hóa văn bản và trình Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo Bộ Tư pháp kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

2. Sở, ban ngành thành phố; Ủy ban nhân dân quận, huyện; Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn

a) Giám đốc sở, Thủ trưởng cơ quan, ban ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn căn cứ nội dung Kế hoạch này và tình hình thực tế tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình ban hành Kế hoạch chi tiết để tổ chức thực hiện hệ thống hóa văn bản bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả;

b) Phối hợp chặt chẽ với Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch hệ thống hóa văn bản; tổng hợp kết quả thực hiện gửi Sở Tư pháp để tổng hợp theo quy định.

Trên đây là hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật định kỳ 05 năm (2019 - 2023) của Ủy ban nhân dân thành phố. Trong quá trình tổ chức thực hiện, có phát sinh khó khăn, vướng mắc, cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố hướng dẫn, chỉ đạo kịp thời./. *zuc*

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Cục Công tác phía Nam - BTP;
- Ban Pháp chế HĐND TP;
- Sở, ban ngành TP;
- UBND quận, huyện;
- UBND xã, phường, thị trấn;
- VP UBND TP (3E);
- Công thông tin điện tử TP;
- Lưu: VT, P. *zuc*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Hà